| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN B**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 38/2025/HS-ST
Ngày 12 - 3 - 2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH VĨNH PHÚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Phương Dung.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Hảo

2. Ông Dương Văn Điệp

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Khổng Thị Đức Hậu – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:*** Ông Phó Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2025, tại nhà văn hóa tổ dân phố H1, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2025/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy L, sinh ngày 16 tháng 3 năm 1999 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn A H, xã M, huyện M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy Q và bà Nguyễn Thị X; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định số 166 ngày 11/7/2019 của Công an huyện M, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Duy L 5.150.000 đồng về hành vi "Trồng cây thuốc phiện, cây cô ca, cây cần sa hoặc các loại cây khác có chứa chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (đã nộp phạt ngày 05/8/2019); bị bắt tạm giam từ ngày 15/12/2024 đến nay tại Phân trại quản lý tạm giam khu vực B - Công an tỉnh V, "có mặt".

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút, ngày 15 tháng 12 năm 2024, L đi chơi đến khu vực cầu L, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc thì có nhu cầu sử dụng ma túy. Tại đây, L gặp một nam giới khoảng 30 đến 35 tuổi (không biết nhân thân, lai lịch của người này). Qua nói chuyện, L biết người này bán ma túy nên L hỏi và mua được 01 gói ma tuý Heroine với giá 150.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L cất gói

ma túy (số ma túy này được bọc bằng mảnh giấy bạc để trong 01 túi nilong dạng túi zip) vào túi áo khoác đang mặc ở túi ngực bên trái, đi tìm nơi vắng người để sử dụng ma túy. Khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, khi L đi bộ đến đến đoạn đường dân sinh thuộc TDP L, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc thì thì bị Tổ công tác của Công an huyện B kiểm tra hành chính phát hiện và thu giữ gói chất bột màu trắng, niêm phong theo quy định của pháp luật ký hiệu A1 và 150ml nước tiểu của L vào 01 chai nhựa ký hiệu A2 được niêm phong để phục vụ giám định, ngoài ra không thu giữ gì khác.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện B khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Duy L tại Thôn A H, xã M, huyện M, thành phố Hà Nội, kết quả: Không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Theo bản Kết luận giám định số: 3644/KL-KTHS ngày 19 tháng 12 năm 2024 và bản Kết luận giám định số: 3680/KL-KTHS ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Phòng K - Công an tỉnh V kết luận: *Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1250g (không phẩy một hai năm mươi gam, không kể bao bì) loại Heroine*; *Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Duy L ký hiệu A2 gửi đến giám định*. H lại mẫu vật còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1= 0,0657 gam mẫu và A2 = 0,00ml mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong, trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh V.

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, quá trình điều tra, Nguyễn Duy L khai nhận: Tại khu vực cầu L, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, L gặp một người nam giới ( không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này). Qua nói chuyện, L biết người này bán ma tuý nên hỏi và mua được 01 gói ma túy loại Heroine với giá 150.000đ. Cơ quan điều tra đã rà soát, xác minh nhưng không xác định được danh tính của người này nên không có cơ sở để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKSBX ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Duy L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, Nguyễn Duy L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 15 tháng 12 năm 2024, tại khu vực đường dân sinh thuộc TDP L, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an huyện B phát hiện Nguyễn Duy L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân. Thu giữ của L 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất cục bột màu trắng, qua giám định xác định là ma túy có khối lượng 0,1250 gam, loại Heroine.

Hành vi của Nguyễn Duy L đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[3]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Ma tuý là mối hiểm hoạ cho mỗi gia đình và toàn xã hội, làm huỷ hoại sức khoẻ, suy giảm giống nòi, gây suy thoái đạo đức, lối sống, nhân phẩm của con người. Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật, giết người…Do vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo mới tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội.

[4]. Xét nhân thân cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được hành vi của mình là phạm pháp song do lối sống buông thả, ý thức chấp hành pháp luật kém nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị Công an huyện M, thành phố Hà Nội, xử phạt 5.150.000 đồng về hành vi "Trồng cây thuốc phiện, cây cô ca, cây cần sa hoặc các loại cây khác có chứa chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng không lấy đó làm bài học sửa đổi, hoàn lương mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Do vậy cần xử phạt thật nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa. Khi

lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cho bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo để giảm nhẹ một phần hình phạt giúp bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Trong vụ án này còn có đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Duy L, quá trình điều tra xác định: Đây là 01 người đàn ông khoảng 30 đến 35 tuổi, cao khoảng 1m60, dáng người gầy, da ngăm đen. L không biết người này là ai, có nhân thân, lai lịch như thế nào. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, xác minh nhưng không xác định được danh tính của người nam giới này là ai. Ngoài lời khai của L, không có chứng cứ nào khác để xác định chính xác người nam giới đã bán ma tuý cho L ngày 15/12/2024. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 150.000đ L sử dụng để mua ma túy, quá trình điều tra xác định đây là tiền do L lao động hợp pháp mà có. Tuy nhiên, Cơ quan CSĐT không thu giữ được số tiền trên.

Đối với mẫu vật được hoàn lại sau giám định A1= 0,0657 gam ma tuý loại Heroine, mẫu A2 = 0,00ml cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh V hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu huỷ.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên,**

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy L 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/12/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật được hoàn lại sau giám định A1= 0,0657 gam ma tuý loại Heroine và mẫu A2 = 0,00ml cùng toàn bộ bao gói được niêm phong

trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh V hoàn lại sau giám định. Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng ngày 10/3/2025 của Công an thị trấn H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên.

Bị cáo Nguyễn Duy L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện B;
- Phòng hồ sơ – CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng THAHS và HTTP CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Phương Dung**